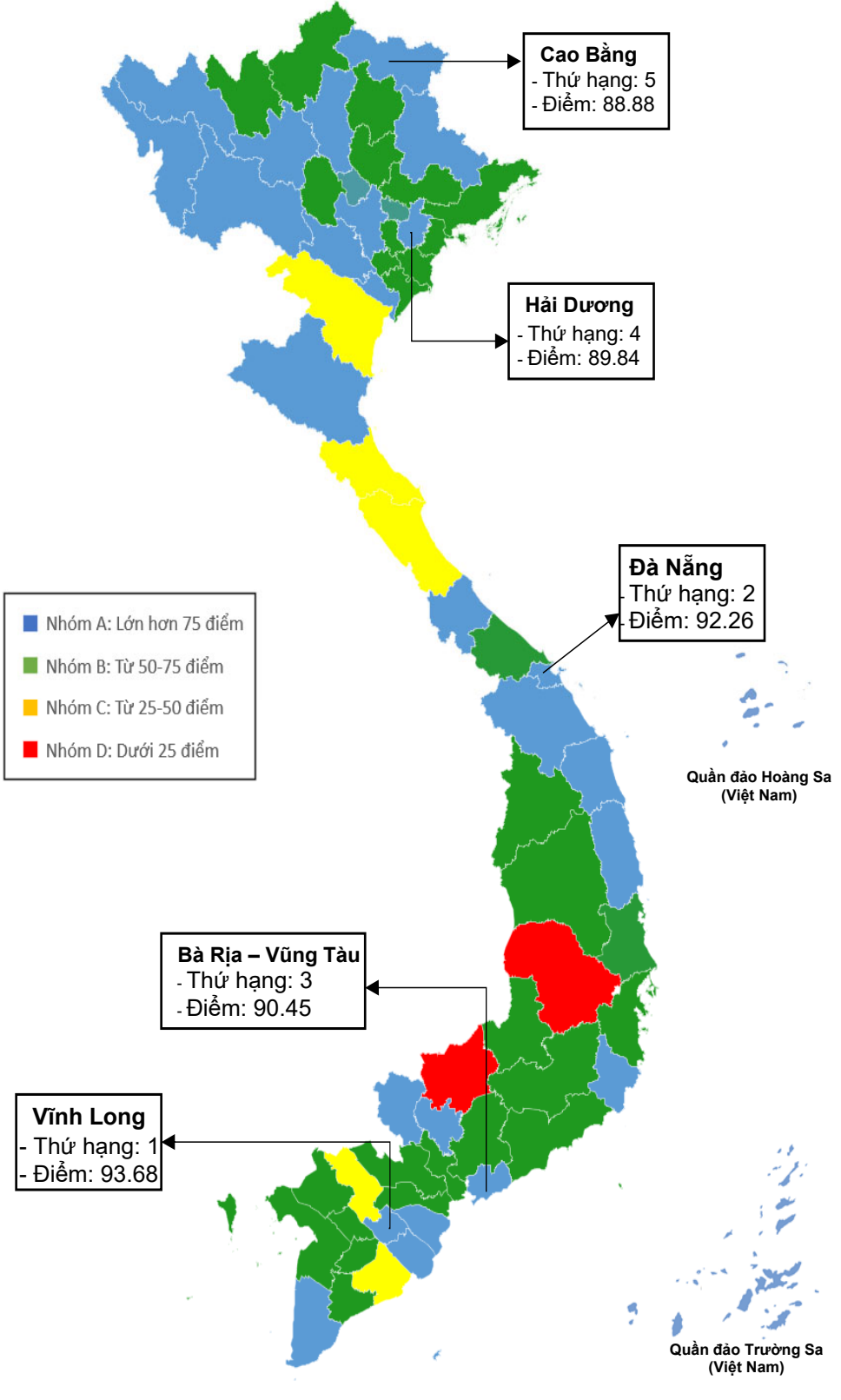
Cao Bằng
- Thứ hạng: 5
- Điểm: 88.88
Hải Dương
- Thứ hạng: 4
- Điểm: 89.84
Đà Nẵng
- Thứ hạng: 2
- Điểm: 92.26
Nhóm A: Lớn hơn 75 điểm
Nhóm B: Từ 50-75 điểm
Nhóm C: Từ 25-50 điểm
Nhóm D: Dưới 25 điểm
Quần đảo Hoàng Sa (Việt Nam)
Bà Rịa – Vũng Tàu
- Thứ hạng: 3
- Điểm: 90.45
Vĩnh Long
- Thứ hạng: 1
- Điểm: 93.68
Quần đảo Trường Sa (Việt Nam)

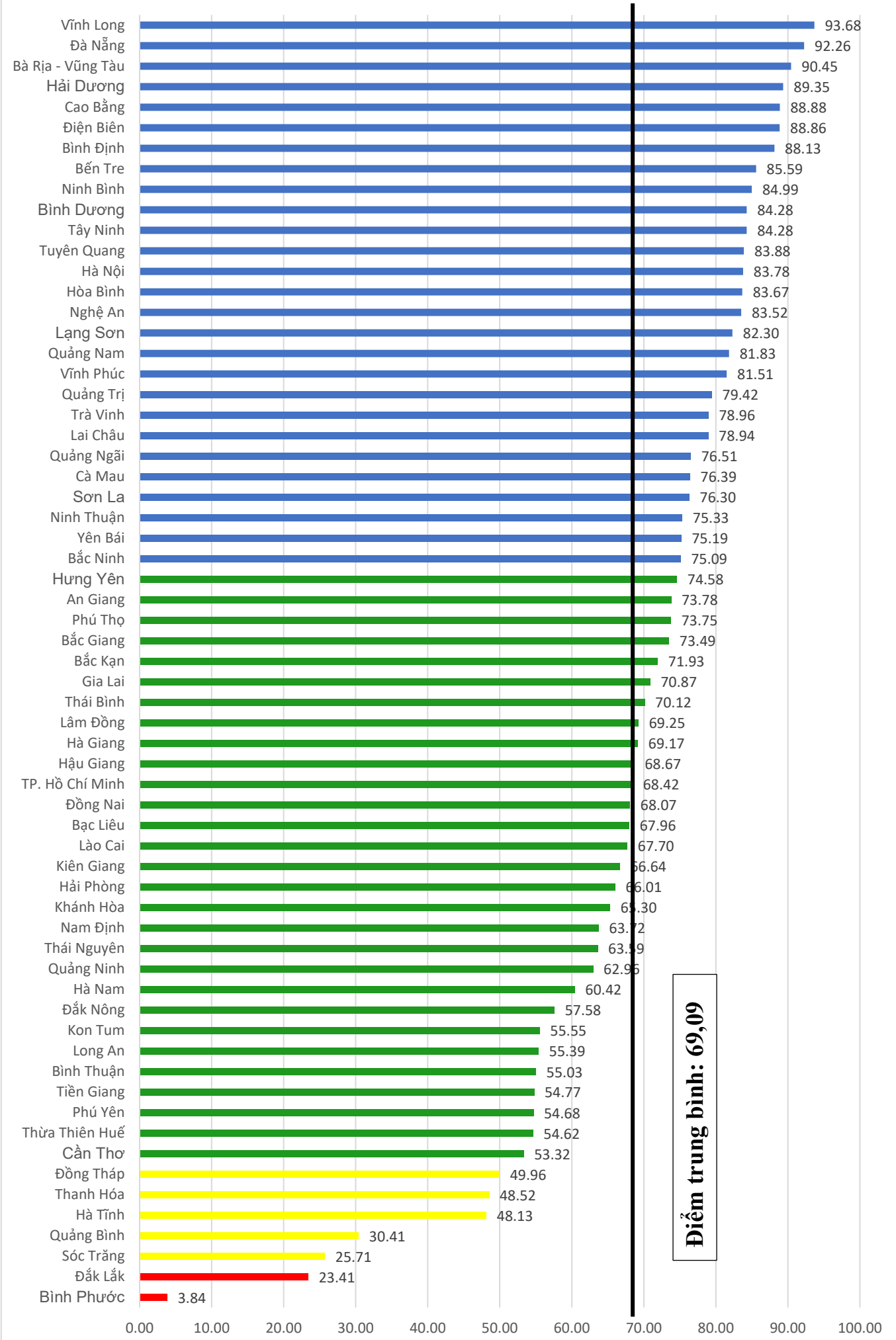
Vĩnh Long 93.68
Đà Nẵng 92.26
Bà Rịa - Vũng Tàu 90.45
Hải Dương 89.35
Cao Bằng 88.88
Điện Biên 88.86
Bình Định 88.13
Bến Tre 85.59
Ninh Bình 84.99
Bình Dương 84.28
Tây Ninh 84.28
Tuyên Quang 83.88
Hà Nội 83.78
Hòa Bình 83.67
Nghệ An 83.52
Lạng Sơn 82.30
Quảng Nam 81.83
Vĩnh Phúc 81.51
Quảng Trị 79.42
Trà Vinh 78.96
Lai Châu 78.94
Quảng Ngãi 76.51
Cà Mau 76.39
Sơn La 76.30
Ninh Thuận 75.33
Yên Bái 75.19
Bắc Ninh 75.09
Hưng Yên 74.58
An Giang 73.78
Phú Thọ 73.75
Bắc Giang 73.49
Bắc Kạn 71.93
Gia Lai 70.87
Thái Bình 70.12
Lâm Đồng 69.25
Hà Giang 69.17
Hậu Giang 68.67
TP. Hồ Chí Minh 68.42
Đồng Nai 68.07
Bạc Liêu 67.96
Lào Cai 67.70
Kiên Giang 66.64
Hải Phòng 66.01
Khánh Hòa 65.30
Nam Định 63.72
Thái Nguyên 63.59
Quảng Ninh 62.95
Hà Nam 60.42
Đắk Nông 57.58
Kon Tum 55.55
Long An 55.39
Bình Thuận 55.03
Tiền Giang 54.77
Phú Yên 54.68
Thừa Thiên Huế 54.62
Cần Thơ 53.32
Đồng Tháp 49.96
Thanh Hóa 48.52
Hà Tĩnh 48.13
Quảng Bình 30.41
Sóc Trăng 25.71
Đắk Lắk 23.41
Bình Phước 3.84
Điểm trung bình: 69,09
0.00
10.00
20.00
30.00
40.00
50.00
60.00
70.00
80.00
90.00
100.00